

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc sửa đổi Điều 15 của Quy định mức thu học phí, miễn giảm học phí và thanh toán nội bộ trong Đại học Huế từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021 ban hành kèm theo Quyết định số 1072/QĐ-ĐHH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Giám đốc Đại học Huế**

**GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC HUẾ**

Căn cứ Nghị định 30/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư 08/2014/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về việc quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 03 năm 2016 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ;

Căn cứ Thông báo số 900/TB-ĐHH ngày 24 tháng 7 năm 2017 của Đại học Huế về Thông báo kết luận của Giám đốc Đại học Huế tại Hội nghị giao ban công tác kế hoạch tài chính - cơ sở vật chất quý 3 năm 2017;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi Điều 15 của Quy định mức thu học phí, miễn, giảm học phí và thanh toán nội bộ trong Đại học Huế từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021 ban hành kèm theo Quyết định số 1072/QĐ-ĐHH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Giám đốc Đại học Huế như sau:

**Điều 15 – Thanh toán giảng dạy tín chỉ giữa các đơn vị được sửa đổi:**

**Điều 15. Thanh toán giảng dạy tín chỉ giữa các đơn vị**

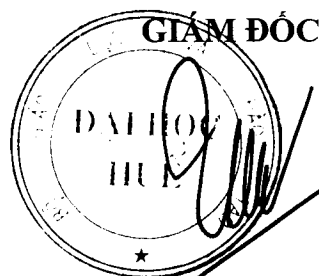
TT	Nội dung chi	Mức chi (%)	
		Ngoại ngữ không chuyên	Các học phần khác
1	Tiền giảng dạy và quản lý phí (Chuyên cho đơn vị có giảng viên giảng dạy)	28	28
2	Tiền chi phòng học, thí nghiệm (Chuyên cho đơn vị có phòng học, phòng thí nghiệm)	13	13
3	Chi tổ chức cho sinh viên đăng ký học, quản lý lớp, trả điểm cho đơn vị có sinh viên, thu và quyết toán học phí (Chuyên đơn vị tổ chức lớp học tín chỉ)	14	9
4	Chi công tác quản lý (Chuyên đơn vị quản lý sinh viên suốt khoá học)	24	29
5	Hỗ trợ hoạt động nghiên cứu khoa học (Đơn vị quản lý sinh viên và Đại học Huế)	8	8
6	Trích học bổng (Chuyên đơn vị quản lý sinh viên suốt khoá học)	8	8
7	Nộp điều hành chung (Đại học Huế)	5	5
	<b>Cộng</b>	<b>100</b>	<b>100</b>

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ năm học 2017-2018 đến năm học 2020-2021. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng các ban chức năng, Hiệu trưởng các trường đại học thành viên và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CTHSSV, KHTC.



**Nguyễn Quang Linh**